

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27/02/2025
V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Bà Thạch Thị Lan Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Thắng – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Duy Hoàng Thao – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 474/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Tòa án Lâm Hà giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ái L, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: số xx/xx/x/xx đường L, tổ x, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: anh Huỳnh Việt Đ, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: c, thôn x, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị L và anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ái L trình bày: chị và anh Đ xây dựng gia đình với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện BH, tỉnh Quảng

Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống nên từ đầu năm 2023 cho đến nay anh chị đã sống ly thân không còn sự quan tâm đến nhau. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ vì vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Về con chung: chị L xác định vợ chồng có hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015, khi ly hôn chị L muốn nhận nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: chị L xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị L không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Huỳnh Việt Đ trình bày: anh và chị L kết hôn vào năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai luôn bất đồng quan điểm sống với nhau, anh Đ thì nghiện ma túy còn chị L cũng có người đàn ông khác. Hiện nay, anh Đ cũng không còn tình cảm với chị L vì trước khi anh đi cai nghiện ma túy thì vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người có một cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay chị L làm đơn ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn vì anh muốn được nuôi con nhưng do hiện nay anh đang đi cai nghiện ma túy nên không trực tiếp nuôi con được, sau khi hết thời gian cai nghiện ma túy trở về thì anh đồng ý ly hôn với chị L. Về con chung: anh Đ xác định vợ chồng có hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015, khi ly hôn anh Đ muốn nhận nuôi cả hai con. Về tài sản chung và nợ chung: anh Đ xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do bận công việc nên chị Nguyễn Thị Ái L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt, anh Huỳnh Việt Đ cũng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ái L, xử cho chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ được ly hôn. Về con chung: giao cả hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015 cho chị L trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của các con, anh Huỳnh Việt Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: chị L và anh Đ xác định không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí, buộc chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ái L và bị đơn anh Huỳnh Việt Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị L và anh Đ xây dựng gia đình với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 30/01/2013. Việc đăng ký kết hôn không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân của chị L và anh Đ là hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên chị L làm đơn khởi kiện ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị L và anh Đ phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự chia sẻ với nhau trong cuộc sống, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên thường xảy ra bất hòa. Sau khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng tự sống ly thân không còn sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau mà mỗi người có một cuộc sống riêng. Do đó, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L, xử cho chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung*: chị L và anh Đ có hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015. Khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi cả hai con chung. Anh Đ cũng yêu cầu được nuôi cả hai con chung. Đây là nguyện vọng chính đáng của các đương sự tuy nhiên việc xem xét giao con cho bố hoặc mẹ có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cần phải đảm bảo sự phát triển toàn diện của trẻ cũng như điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng của các bên. Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay cháu Huỳnh Uyên L, và cháu Huỳnh Uyên C vẫn do chị L chăm sóc nuôi dưỡng, bên cạnh đó các cháu đều là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ nhiều hơn, đồng thời, các

cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ. Còn anh Đ hiện nay đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên không thể chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện học tập và sinh hoạt ổn định cho các cháu, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình, giao cả hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015 cho chị Nguyễn Thị Ái L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về việc cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: buộc chị Nguyễn Thị Ái L phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ái L, xử cho chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ được ly hôn.

2. Về con chung: giao cả hai con chung là Huỳnh Uyên L, sinh ngày 26/12/2012 và Huỳnh Uyên C, sinh ngày 14/3/2015 cho chị Nguyễn Thị Ái L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Huỳnh Việt Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Ái L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Ái L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005114 ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Nguyễn Thị Ái L đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Chị Nguyễn Thị Ái L và anh Huỳnh Việt Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sơn Linh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

*Nơi***TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Lâm Đồng.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Lâm Hà.
- THADS huyện Lâm Hà.
- UBND xã Tân Thanh.
- Các đương sự.
- Lưu HSVA.

*nhận:***Phạm Thị Thúy****THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Phạm Thị Thúy**